TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2022/HSST
Ngày: 27/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Lan H

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Kim V và bà Nguyễn Thị T.

Thư ký phiên tòa: Hứa Thị H, Thư ký viên chính - Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Triệu Văn D - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST- HS ngày 22/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

ĐẶNG MINH T, sinh năm: 1994; HKTT: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh C; Chỗ ở hiện nay: Đội X, thôn T, xã T, huyện T, TP H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Con ông: Triệu Chí V và bà Đặng Thị M; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2020 Đặng Minh T bị công an huyện T, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã nộp phạt ngày 04/11/2020).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 đến nay. (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị T - Trợ giúp viên pháp lý - Sở Tư pháp H. (có mặt)

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn K, xã T, huyện T, Thành phố H. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1966; Trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, TP H. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ 00 phút ngày 06/01/2022, Đặng Minh T điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc, không biển kiểm soát đi từ thôn T, xã T, huyện T, TP. H đến khu vực Cống chui thôn M, xã T, huyện T để tìm mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, quan sát thấy một người đàn ông không quen biết nhìn giống người nghiện, T lại gần hỏi: "*Có hàng đá không*" (với hàm ý có bán ma túy đá không), người đàn ông bảo: "*Mua bao nhiêu*". T nói "*Mua bốn trăm nghìn"* đồng thời lấy số tiền 400.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này đưa cho T 01 túi ni lông màu trắng diện (1x2)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. T cầm túi ma túy cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về, khi đến khu vực trước nhà nghỉ H thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện T thì bị lực lượng công an xã T kiểm tra hành chính, phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng kích thước (1x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì (ký hiệu M1); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, không biển kiểm soát, số khung: 523147, số máy: 3323163 cùng đăng ký xe (đã qua sử dụng).

Ngày 07/01/2022, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Minh T tại Công ty TNHH N thuộc đội X, thôn T, xã T, huyện T, H. Kết quả khám xét: Không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 476/KLGĐ-PC09 ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông (ký hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,499 gam.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTT ngày 21 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Đặng Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt từ 15 - 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (07/01/2022).

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy, bên ngoài có chữ ký của Đặng Minh T và giám định viên. Trả lại bị cáo Đặng Minh T 01 xe máy Honda Wave màu đen bạc, không biển kiểm soát có số khung 523147; số máy 3323163.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là người dân tộc sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật và hiểu biết xã hội thấp. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ là 0,499 gam. Xét bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy, đều biết ma túy là chất cấm, được nhà nước quản lý nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đặng Minh T đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Căn cứ vào lời khai của những người liên quan và vật chứng thu giữ xác định được bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 06/01/2022. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra

nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm đến cùng gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân nay tiếp tục phạm tội, vì vậy, cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và là người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, mắc nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa ma túy (Methamphetamine), bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên phòng PC09 và Đặng Minh T được hoàn lại sau giám định, là vật chứng của vụ án, tịch thu tiêu hủy; 01 xe máy Honda Wave màu đen bạc, không biển kiểm soát có số khung 523147; số máy 3323163 không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại Đặng Minh T.

[8] Các vấn đề khác: Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc, không biển kiểm soát có số khung 523147; số máy 3323163. Qua xác minh chiếc xe mang tên Phạm Văn H đã được bán cho người không biết tên, địa chỉ; đến khoảng tháng 7 năm 2021 T mua chiếc xe trên của người đàn ông thông qua mạng xã hội, thời điểm T mua xe có giấy tờ và biển số, nhưng quá trình sử dụng không còn lưu giữ, do vậy bị cáo không xuất trình được. Xét chiếc xe máy, bị cáo sử dụng để đi lại làm ăn sinh

sống, không có mục đích sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên trả lại bị cáo chiếc xe là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hôi quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Minh T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (07/01/2022).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroin, bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên phòng PC09 và Đặng Minh T; Trả lại bị cáo Đặng Minh T 01 xe máy Honda Wave màu đen bạc, không biển kiểm soát có số khung 523147; số máy 3323163. (Tang vật hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện T, biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022).

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP H
-VKSND TP H
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Lan H